TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS-ST
Ngày 29/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Huyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trường;
2. Bà Lê Thị Hải Lộc;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường Nhà văn hóa khu phố 5, Phường 3, thành phố Đông Hà, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Bảo T, sinh ngày 29 tháng 7 năm 1986 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không có; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1952 và bà Lê Thị L, sinh năm 1952, cả hai hiện trú tại khu phố B, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 02; vợ, con: Chưa có;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hoàng Minh Q, sinh năm 2000; trú tại: Khu phố H, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hoàng D, sinh năm 1967; trú tại: Khu phố H, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994; trú tại: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 19/4/2019, sau khi chơi game tại quán Internet MT, ở số 05 đường CT, khu phố B, Phường M, thành phố Đ, Nguyễn

Bảo T đi ra bãi đỗ xe của quán, thấy có 01 chiếc xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 74F8-8638 thuộc sở hữu của ông Hoàng D cho anh Hoàng Minh Q (trú tại: Khu phố H, Phường H, thành phố Đ), là con trai ông D mượn để sử dụng đang để ở bãi đỗ xe, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp. T tiến đến vị trí xe, sử dụng 01 chìa khóa xe mô tô mang sẵn trong người, lén lút mở ổ khóa điện rồi điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Văn H (trú tại: Khu phố N, Phường M, thành phố Đ) để mượn số tiền 1.500.000 đồng và gửi lại xe vừa lấy trộm được ở nhà anh Hùng để làm tin. Anh H không biết xe trên do T trộm cắp mà có nên đồng ý. Số tiền có được T tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Công an thành phố Đông Hà mời T đến làm việc, tại Cơ quan Công an T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá tài sản số 77/KLĐGTS ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà, kết luận: Giá trị xe mô tô trên là **3.200.000 đồng**.

Cáo trạng số 61/CT-VKSĐH ngày 23/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Nguyễn Bảo T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô dài 05cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng 03cm, phần đuôi bằng nhựa màu đen dài 02cm có in chìm chữ HONDA.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét, xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Bảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 19/4/2019, tại bãi đỗ xe của quán Internet MT, ở địa chỉ số 05 đường CT, khu phố B, Phường M, thành phố Đ, bị cáo

Nguyễn Bảo T đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu tài sản, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 74F8-8638 của anh Hoàng Minh Q mượn của ông Hoàng D (bố của anh Q). Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 3.200.000 đồng được xác định tại Bản kết luận định giá tài sản số 77/KLĐGTS ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an trên địa bàn thành phố Đông Hà nên cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Bảo T đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và có khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, rèn luyện để trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3] *Về vật chứng và trách nhiệm dân sự*:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 74F8-8638 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0054237 cho chủ sở hữu tài sản hợp pháp ông Hoàng D. Bị hại anh Hoàng Minh Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng D không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn Văn H là người đã cho Nguyễn Bảo T mượn số tiền 1.500.000 đồng và giữ lại xe mô tô hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 74F8-8638 để làm tin. Tuy nhiên, H không biết xe mô tô trên là do Nguyễn Bảo T trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn H. Sau khi hành vi phạm tội của Nguyễn Bảo T bị phát hiện, Nguyễn Văn H đã tự nguyện giao nộp xe mô tô cho cơ quan điều tra và không yêu cầu Nguyễn Bảo T trả lại số tiền 1.500.000 đồng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc chìa khóa xe mô tô dài 05cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 03cm, phần đuôi bằng nhựa màu đen dài 02cm có in chìm chữ HONDA. Đây là công cụ phạm tội của bị cáo; thấy rằng, chiếc chìa khóa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: **Nguyễn Bảo T** 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/8/2019) về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Giao bị cáo Nguyễn Bảo T cho Ủy ban nhân dân Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô dài 05cm, phần lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 03cm, phần đuôi bằng nhựa màu đen dài 02cm có in chìm chữ HONDA. Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 05/8/2019.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc:

Bị cáo Nguyễn Bảo T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Xuân Huyến